HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **04** /2023/NQ-HĐND	*Cần Thơ, ngày 11 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Về việc đặt tên, đổi tên đường

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20 tháng 3 năm 2006 của Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) hướng dẫn một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11 tháng 7 năm 2005 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đặt tên, đổi tên đường trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định việc đổi tên 02 tuyến đường và đặt tên 09 tuyến đường.

2. Đối tượng áp dụng

Cơ quan, tổ chức, hộ gia đình và cá nhân có liên quan đến các tuyến đường được đặt tên, đổi tên.

Điều 2. Đổi tên 02 tuyến đường, đặt tên 09 tuyến đường, cụ thể như sau:

1. Quận Ninh Kiều (đổi tên 01 tuyến đường)

Đổi tên đường Phạm Hồng Thái thành đường Ngô Hữu Hạnh: Giới hạn từ đường Hòa Bình đến đường Lý Thường Kiệt, khu vực 1, phường Tân An, quận Ninh Kiều (đặt nối tiếp 107m cộng với đường Ngô Hữu Hạnh hiện hữu).

2. Quận Cái Răng (đặt tên 01 tuyến đường)

Đường Lê Trọng Tấn: Giới hạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến trụ sở Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, khu vực 2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng (tên tạm gọi hiện nay là đường vào Thành Đội - đường số 6).

3. Quận Bình Thủy (đổi tên 01 tuyến đường, đặt tên 06 tuyến đường)

a) Đổi tên 01 tuyến đường

Đổi tên đường Đặng Văn Dầy thành đường Lạc Long Quân: Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Võ Văn Kiệt, khu dân cư Ngân Thuận, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy.

b) Đặt tên 06 tuyến đường

- Đường Nguyễn Thị Tồn: Giới hạn từ đường Cách mạng tháng 8 đến hết đoạn tráng nhựa, khu vực 2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là hẻm 444 đường Cách mạng tháng 8).

- Đường Huỳnh Phan Hộ: Giới hạn từ hẻm 22 đến đường Võ Văn Kiệt (đặt nối tiếp thêm 660m cộng với đường Huỳnh Phan Hộ hiện hữu), khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường Huỳnh Phan Hộ).

- Đường Tô Vĩnh Diện: Giới hạn từ điểm đầu đường Tô Vĩnh Diện đến cầu Nguyễn Văn Trường (đặt nối tiếp thêm 1.200m cộng với đường Tô Vĩnh Diện hiện hữu), khu vực Bình Thường B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường Trại Giam - Nguyễn Văn Trường).

- Đường Đỗ Trọng Văn: Giới hạn từ cuối đường Đỗ Trọng Văn đến hết ranh giới của dự án khu dân cư Ngân Thuận (đặt nối tiếp thêm 742m cộng với đường Đỗ Trọng Văn hiện hữu), khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 13 khu dân cư Ngân Thuận).

- Đường Đặng Văn Dầy: Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường số 31 khu dân cư Ngân Thuận, khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 01 khu dân cư Ngân Thuận).

- Đường Đặng Thùy Trâm: Giới hạn từ đường số 01 đến đường số 7 khu dân cư Ngân Thuận, khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy (tên tạm gọi hiện nay là đường số 44 khu dân cư Ngân Thuận).

4. Huyện Phong Điền (đặt tên 02 tuyến đường)

- Đường Điêu Huyền: Giới hạn từ đường Chiêm Thành Tấn đến đường số 4 khu dân cư Công ty 279, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền (tên tạm gọi hiện nay là đường số 13).

- Đường Trương Duy Toản: Giới hạn từ đường Chiêm Thành Tấn đến đường số 4 khu dân cư Công ty 279, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền (tên tạm gọi hiện nay là đường số 14).

(Chi tiết theo phụ lục thuyết minh quy mô, vị trí các tuyến đường đính kèm)

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2023.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Đoàn đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND quận, huyện;
- Website Chính phủ;
- TT. Công báo, Trung tâm lưu trữ lịch sử;
- Báo Cần Thơ, Đài PT và TH TP. Cần Thơ;
- Lưu: VP,HĐ,250.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Phạm Văn Hiểu

Phụ lục

THUYẾT MINH QUY MÔ, VỊ TRÍ CÁC TUYẾN ĐƯỜNG

(Kèm theo Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố)

I. QUẬN NINH KIỀU (đổi tên 01 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Tốc độ thiết kế (km/h)	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
I	**ĐỔI TÊN ĐƯỜNG (01 tuyến đường)**										
1	Ngô Hữu Hạnh	107	5,0	2-2	Đường đô thị	2	40	IV	Giới hạn từ đường Hòa Bình đến đường Lý Thường Kiệt, khu vực 1, phường Tân An, quận Ninh Kiều	Tên gọi hiện nay là đường Phạm Hồng Thái	Đặt nối tiếp 107m cộng với đường Ngô Hữu Hạnh hiện hữu, tổng chiều dài là 351m

II. QUẬN CÁI RĂNG (đặt tên 01 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều Dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Tốc độ thiết kế (km/h)	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
1	Lê Trọng Tấn	1.170	14,0	1,5÷2,0	Đường đô thị	4	40	III	Giới hạn từ đường Võ Nguyên Giáp đến trụ sở Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, khu vực 2, phường Hưng Thạnh, quận Cái Răng	Tên tạm gọi hiện nay là đường vào Thành Đội - đường số 6	

III. QUẬN BÌNH THỦY (đổi tên 01 tuyến đường, đặt tên 06 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Tốc độ thiết kế (km/h)	Cấp công trình	Giới hạn (Điểm đầu - Điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú

I	**ĐỔI TÊN ĐƯỜNG (01 tuyến đường)**										
1	Lạc Long Quân	1850	15 - 20	6-6	Đường đô thị	2 - 4	40	III	Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường Võ Văn Kiệt khu dân cư Ngân Thuận, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy	Tên gọi hiện nay là đường Đặng Văn Dầy	Đã đặt tên đường Đặng Văn Dầy theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-HĐND ngày 07/7/2017 của HĐND thành phố
II	**ĐẶT TÊN ĐƯỜNG (06 tuyến đường)**										
1	Nguyễn Thị Tồn	232	6	2	Đường đô thị	1	15	IV	Giới hạn từ đường Cách mạng tháng 8 đến hết đoạn tráng nhựa, khu vực 2, phường Bùi Hữu Nghĩa, quận Bình Thủy	Tên tạm gọi hiện nay là hẻm 444 đường Cách mạng tháng 8	Đường phía cổng sau Khu tưởng niệm Thủ khoa Bùi Hữu Nghĩa
2	Huỳnh Phan Hộ	660	6.5x2 DPC 1m	3-3	Đường đô thị	2*2	50	IV	Giới hạn từ hẻm 22 đến đường Võ Văn Kiệt (đặt tiếp nối	Tên tạm gọi hiện nay là đường Huỳnh Phan Hộ	Đặt nối tiếp thêm 660m với đường Huỳnh Phan

									đường Huỳnh Phan Hộ hiện hữu), khu vực Bình Yên A, phường Long Hòa, quận Bình Thủy		Hộ hiện hữu, tổng chiều dài là 1.660m
3	Tô Vĩnh Diện	1.200	4	0	Đường đô thị	1	15	IV	Giới hạn từ điểm đầu đường Tô Vĩnh Diện đến cầu Nguyễn Văn Trường (đặt tiếp nối đường Tô Vĩnh Diện hiện hữu), khu vực Bình Thường B, phường Long Tuyền, quận Bình Thủy	Tên tạm gọi hiện nay là đường Trại Giam - Nguyễn Văn Trường	Đặt nối tiếp thêm 1.200m với đường Tô Vĩnh Diện hiện hữu. Tổng chiều dài là 3.000m
4	Đỗ Trọng Văn	742	15	5-5	Đường đô thị	4	40	III	Giới hạn từ cuối đường Đỗ Trọng Văn đến hết ranh giới của dự án khu dân cư Ngân Thuận (đặt tiếp nối đường Đỗ Trọng	Tên tạm gọi hiện nay là đường số 13, khu dân cư Ngân Thuận	Đặt nối tiếp thêm 742m với đường Đỗ Trọng Văn hiện hữu. Tổng chiều là 1505m

									Văn hiện hữu), khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy		
5	Đặng Văn Dầy	1080	15	5-5	Đường đô thị	4	40	III	Giới hạn từ đường Lê Hồng Phong đến đường số 31 khu dân cư Ngân Thuận, khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy	Tên tạm gọi hiện nay là đường số 01, khu dân cư Ngân Thuận	
6	Đặng Thùy Trâm	401	15	5-5	Đường đô thị	4	30	IV	Giới hạn từ đường số 01 đến đường số 7 khu dân cư Ngân Thuận, khu vực 5, phường Bình Thủy, quận Bình Thủy.	Tên tạm gọi hiện nay là đường số 44, khu dân cư Ngân Thuận	

IV. HUYỆN PHONG ĐIỀN (đặt tên 02 tuyến đường)

STT	Tên đường	Chiều dài (m)	Bề rộng phần xe chạy (m)	Bề rộng hè đường (m)	Loại công trình	Số làn xe	Tốc độ thiết kế (km/h)	Cấp công trình	Giới hạn (điểm đầu - điểm cuối)	Tên tạm gọi hiện nay	Ghi chú
1	Điêu Huyền	506	15	6 + 6	Đường đô thị	2	50	IV	Giới hạn từ đường Chiêm Thành Tấn đến đường số 4 khu dân cư Công ty 279, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền	Đường số 13, Khu Trung tâm hành chính huyện Phong Điền	
2	Trương Duy Toản	506	15	6 + 6	Đường đô thị	2	50	IV	Giới hạn từ đường Chiêm Thành Tấn đến đường số 4 khu dân cư Công ty 279, thị trấn Phong Điền, huyện Phong Điền	Đường số 14 Khu Trung tâm hành chính huyện Phong Điền	